

Bài 10: CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA (TRUNG QUỐC)

Tiết 1: TỰ NHIÊN, DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI.

* Diện tích: 9572,8 nghìn km²

* Dân số: 1427,4 triệu người (2018)

* Thủ đô: Bắc Kinh

1. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ LÃNH THỔ:

a/ Đặc điểm vị trí địa lí và lãnh thổ:

- Diện tích: rộng lớn đứng thứ 4 thế giới.
- Nằm ở khu vực Trung và Đông của châu Á.
- Tọa độ địa lí: từ khoảng 20⁰B - 53⁰B, 73⁰Đ - 135⁰Đ
- Tiếp giáp: TBD và 14 nước trên lục địa. Gần Nhật Bản, Hàn Quốc, ĐNÁ.

b/ Ý nghĩa:

- * Thuận lợi:
 - + Cảnh quan thiên nhiên đa dạng, giàu tài nguyên.
 - + Nằm trong khu vực kinh tế phát triển năng động châu Á - TBD → giao lưu KT – XH với nhiều nước.
 - + Phát triển tổng hợp kinh tế biển.
- * Khó khăn:
 - + Quản lý đất nước.
 - + Biên giới chủ yếu núi cao và hoang mạc.

2. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN:

So sánh	Miền Tây	Miền Đông
Giới hạn	Từ KT 105 ⁰ Đ về phía Tây	Từ KT 105 ⁰ Đ về phía TBD
Địa hình	Là vùng núi cao, cao nguyên đồ sộ xen lẫn bồn địa.	Chủ yếu là đồng bằng: Đông bắc, Hoa Bắc, Hoa Trung, Hoa Nam
Đất	Cát, đất ở núi cao	Phù sa, hoàng thổ
Khí hậu	Ôn đới lục địa khắc nghiệt, mưa ít.	Gió mùa, có sự phân hóa B-N (ôn đới và cận nhiệt) , lượng mưa lớn
Sông ngòi	Ít sông, thượng nguồn của các dòng sông lớn.	Là trung và hạ lưu của các con sông lớn: Hoàng Hà, Trường Giang...
Tài nguyên	- Có giá trị lớn về thủy điện - D tích rừng, đồng cỏ lớn - Giàu K/sản: than, sắt, dầu mỏ...	- Đất đai màu mỡ, nguồn nước phong phú, khí hậu ôn hòa... - Giàu tài ng K/sản: quặng sắt, KL màu, than, dầu mỏ...
Thuận lợi	Phát triển CN, chăn nuôi gia súc, phát triển du lịch.	Phát triển nền kinh tế đa dạng, dân cư sinh sống
Khó khăn	Khí hậu khô hạn, địa hình hiểm trở, GTVT khó phát triển.	Nhiều bão, lụt (nhất là đồng bằng Hoa Nam).

3. DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI:

a/ Dân cư:

***Đặc điểm dân số:**

- Có dân số đông nhất thế giới (chiếm 1/5 dân số thế giới).
- Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm (0,47% năm 2018) nhưng số người tăng hàng năm vẫn nhiều.
- Có thành phần dân tộc đa dạng (trên 50 dân tộc khác nhau, chủ yếu là người Hán).
- Tỷ lệ dân thành thị tăng nhanh (năm 2005 chiếm 37%)

***Phân bố dân cư:**

- Dân cư phân bố không đồng đều:
 - + Dân cư tập trung đông ở miền Đông, miền Tây thưa thớt.
 - + 63% dân số sống ở nông thôn, dân thành thị chiếm 37%.
- Miền Đông: Thiếu việc làm, thiếu nhà ở, môi trường bị ô nhiễm. Miền Tây thiếu lao động trầm trọng.

* **Thuận lợi:** Nguồn lao động dồi dào, giá công nhân rẻ, thị trường tiêu thụ rộng lớn.

* **Khó khăn:** Gánh nặng cho kinh tế, thất nghiệp, chất lượng cuộc sống chưa cao, ô nhiễm môi trường.

* **Giải pháp:** Vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số KHHGD, xuất khẩu lao động.

b/ Xã hội:

- Một quốc gia có nền văn minh lâu đời:
 - + Có nhiều công trình kiến trúc nổi tiếng: Cung điện, lâu đài, đền chùa.

+ Nhiều phát minh quý giá: Lụa, chữ viết, giấy, la bàn...

→ Thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội (đặc biệt là du lịch)

- Hiện nay TQ rất chú trọng phát triển giáo dục: Tỷ lệ người biết chữ từ 15 tuổi trở lên gần 90% (2005), đội ngũ có chất lượng cao.

CÂU HỎI LUYỆN TẬP:

Câu 1. Khoáng sản kim loại màu của Trung Quốc nổi tiếng ở

- A. miền Tây. B. miền Bắc. C. miền Nam. D. miền Đông.

Câu 2. Lãnh thổ Trung Quốc rộng lớn tiếp giáp với

- A. 13 nước. B. 14 nước. C. 15 nước. D. 16 nước.

Câu 3. Đồng bằng thường chịu nhiều thiên tai lụt lội nhất ở miền Đông Trung Quốc là

- A. Đông Bắc. B. Hoa Bắc. C. Hoa Trung. D. Hoa Nam.

Câu 4. Đặc điểm nổi bật của địa hình Trung Quốc là

- A. thấp dần từ bắc xuống nam. B. thấp dần từ tây sang đông.
C. cao dần từ bắc xuống nam. D. cao dần từ tây sang đông.

Câu 5. Trong những yếu tố dưới đây, yếu tố nào **không** thể hiện sự khác biệt nhiều giữa miền Đông và miền Tây của Trung Quốc?

- A. Diện tích. B. Địa hình. C. Khí hậu. D. Dân cư.

Câu 6. Nhận xét **không đúng** về sự đối lập của tự nhiên giữa miền Đông và miền Tây Trung Quốc?

- A. Miền Tây là thượng nguồn của các sông lớn chảy về phía đông.
B. Miền Tây khí hậu lục địa, ít mưa còn miền Đông khí hậu gió mùa, mưa nhiều.
C. Miền Đông chủ yếu là đồng bằng còn miền Tây chủ yếu là núi và cao nguyên.
D. Miền Đông giàu khoáng sản, miền Tây khoáng sản không có.

Câu 7. Nhận xét nào **không đúng** về đặc điểm tự nhiên miền Tây Trung Quốc ?

- A. Gồm các dãy núi và cao nguyên đồ sộ xen lẫn các đồng bằng.
B. Khí hậu ôn đới lục địa khắc nghiệt, ít mưa.
C. Có nhiều hoang mạc và bán hoang mạc rộng lớn.
D. Gồm các dãy núi và cao nguyên đồ sộ xen lẫn các bồn địa.

Câu 8. Nhận xét **không đúng** về đặc điểm vị trí và lãnh thổ Trung Quốc?

- A. Có đường biên giới giáp 14 nước chủ yếu qua núi cao và hoang mạc..
B. Phía đông giáp biển với đường bờ biển dài khoảng 9000 km.
C. Có diện tích lãnh thổ rộng lớn và đứng thứ ba thế giới.
D. Lãnh thổ trải rộng từ bắc xuống nam, từ đông sang tây.

Câu 9. Tác động tiêu cực nhất của chính sách dân số “một con” đến phát triển kinh tế xã hội của Trung Quốc là

- A. tài nguyên thiên nhiên bị cạn kiệt. B. mất cân bằng giới tính nghiêm trọng.
C. phân bố dân cư không đồng đều. D. tỉ lệ dân số sống ở nông thôn giảm.

Câu 10. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng khi nói về dân cư Trung Quốc?

- A. Nhiều thành phần dân tộc, trên 60 dân tộc khác nhau.
B. Dân cư thành thị ngày càng tăng chiếm 37% dân số cả nước.
C. Đa dân tộc, người Hán chiếm trên 90% dân số.
D. dân nhất thế giới, chiếm 1/5 dân số thế giới.

Câu 11. Điểm tương đồng giữa miền Đông và miền Tây Trung Quốc là

- A. đất đai màu mỡ. B. địa hình bằng phẳng.
C. sông ngòi ít dốc. D. có nhiều khoáng sản.

Câu 12. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đất nước Trung Quốc?

- A. Toàn bộ lãnh thổ nằm hoàn toàn ở bán cầu Bắc.
B. Có diện tích lãnh thổ rộng lớn hàng đầu thế giới.
C. Có miền duyên hải rộng lớn với đường bờ biển dài.
D. Biên giới các nước chủ yếu núi cao, hoang mạc.